



PHÚC ÂM, CỬA CẢI VÀ SỰ THỊNH VƯỢNG

Mục tiêu của bài học này không nhằm phê phán những người đang ủng hộ cho một loại phúc âm gọi là “phúc âm thịnh vượng” hoặc hạ thấp giá trị của những Cơ đốc nhân đang hưởng ứng trào lưu phúc âm thịnh vượng đó trên thế giới. Mục tiêu của bài học này là nhằm cảnh báo về thái độ tôn sùng của cải và theo đuổi sự thịnh vượng đang ăn sâu trong tâm lòng của mỗi một chúng ta. Chúng ta có thể nói cả đêm về thần học thịnh vượng này như thể là nó không liên quan gì đến chúng ta. Nhưng không phải vậy, nó ở ngay trong chính chúng ta.

Chúng ta đều có những điểm mù trong đời sống của mình. Chúng ta không thể thấy chúng. Chúng ta phải dựa vào những người khác để phát hiện ra chúng, ngay cả khi những người khác chỉ chúng ra thì chúng ta vẫn không muốn nhìn nhận chúng. Tôi cho rằng những điểm mù trong lịch sử Cơ đốc giáo giống như chế độ nô lệ. Làm sao mà những Cơ đốc nhân nói về Kinh Thánh và thờ phượng hằng tuần lại có thể coi những người khác như là những tài sản của họ có thể đem ra sử dụng? Thật là kinh khủng khi nghĩ về điều đó. Việc học hỏi Kinh Thánh, đi nhóm và thờ phượng đều đặn cũng không ngăn cản sự mù lòa trong chúng ta. Có một điều gì đó ở trong chính mình khiến chúng ta bỏ qua những điều nhất định.

Thế giới quanh chúng ta . . .

Trước khi tiếp tục, tôi muốn chia sẻ với quý vị về một điểm mù trong cuộc đời của mình mà Đức Chúa Trời đã bày tỏ cho tôi trong vòng một hoặc hai năm qua. Tất cả bắt đầu với việc phát hiện những thực tế về thế giới chung quanh chúng ta. Thực tế về sự hư mất: có khoảng hơn 6,8 tỉ người trên thế giới và ước tính một phần ba trong số đó là Cơ đốc nhân. Có nhiều người, trong nhiều bối cảnh, tuyên bố là Cơ đốc nhân với sắc thái xã hội hoặc chính trị nhiều hơn.

Vì vậy, dù chúng ta cho rằng tất cả những người đó là những người theo Chúa thực sự, thì vẫn còn hơn 4,5 tỉ người trên thế giới ngày nay đang ở trên đường dẫn đến địa ngục. Xin chúng ta hãy xem 2 Tê 1:9. Nếu không có gì thay đổi, thì đây sẽ là thực trạng của 4,5 tỉ người đó.

Đó đủ chứng cứ về sự đoán xét công bình của Đức Chúa Trời, Ngài muốn khiến anh em nên xứng đáng cho nước Ngài, là vì nước đó mà anh em chịu khổ. Và, theo sự công bình Đức Chúa Trời, thì ắt là Ngài lấy điều khổ báo những kẻ làm khổ anh em, và cho anh em, là kẻ chịu khổ, được nghỉ ngơi với chúng tôi, trong khi Đức Chúa Jêsus từ trời hiện đến với các thiên sứ của quyền phép Ngài, giữa ngọn lửa hùng, báo thù những kẻ chẳng hề nhận biết Đức Chúa Trời, và không vâng phục Tin lành của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta. Họ sẽ bị hình phạt hư mất đời đời, xa cách mặt Chúa và sự vinh hiển của quyền phép Ngài, tức là khi Ngài sẽ đến trong ngày đó, để được sáng danh trong các thánh đồ, được khen ngợi trong mọi kẻ tin; vì anh em đã tin lời chúng tôi làm chứng trước mặt anh em. (2 Tê 1:5-10)

Khải 20:15 chép: “*Kẻ nào không được biên vào sách sự sống đều bị ném xuống hồ lửa.*” Đó là số phận của 4,5 tỉ người trên thế giới.

Có tất cả 16.351 nhóm người trên thế giới đại diện cho 6,8 tỉ người.
Số nhóm người trên thế giới vẫn chưa được nghe Phúc âm có thể cứu họ
thoát khỏi địa ngục là 6.645 nhóm. Đây là những nhóm chủng tộc ngôn ngữ chưa được nghe Phúc âm. Chúa Giê-xu phán:

Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp-têm cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi. Và này, ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế.

Mọi nhóm người đều sẽ có mặt chung quanh ngài. Khải 7:9-10 chép:

Sự ấy đoạn, tôi nhìn xem, thấy vô số người, không ai đếm được, bởi mọi nước, mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng mà ra; chúng đứng trước ngai và trước Chiên Con, mặc áo dài trắng, tay cầm nhành chà là, cất tiếng lớn kêu rằng: Sự cứu rỗi thuộc về Đức Chúa Trời ta, là Đấng ngự trên ngai, và thuộc về Chiên Con.

Thực tế về sự nghèo đói. Ngày nay, hơn một tỉ người đang sống và chết trong sự nghèo đói và chỉ sống với chưa đầy một đô la mỗi ngày.

Những con số sau đây sẽ giúp cho quý vị hình dung về tình trạng nghèo đói trên thế giới: 700 triệu người sống trong khu ổ chuột, 500 triệu người ở ngưỡng cửa chết đói, 93 triệu người ăn xin, 200 triệu trẻ em bị bóc lột lao động.

Nhưng thế nào là sự nghèo đói? Những biểu hiện của nó là gì? Trước hết là sự thiếu hụt về thực phẩm và nước uống. Hơn một tỉ người trên hành tinh ngày nay không có nước uống sạch. Mù chữ. Tỷ lệ mù chữ rất cao ở những nơi như Ấn độ và Phi châu. Bệnh tật và thiếu sự chăm sóc về y tế. Chỉ riêng bệnh AIDS, đã có 6000 người chết mỗi ngày tại Phi châu. Có hàng triệu người chết mỗi năm vì bệnh tiêu chảy. Bệnh bại não là một trong những hình ảnh khủng khiếp nhất của sự nghèo đói trên thế giới. Tám mươi phần trăm não bộ phát triển trong hai năm đầu tiên, nếu không được cung cấp đầy đủ protein và dinh dưỡng thì não bộ sẽ bị dị dạng trong khoảng thời gian còn lại của cuộc đời.

Hơn một tỉ người sống trong sự nghèo đói tột độ. Gần hai tỉ người khác sống với mức ít hơn 2 đô la một ngày. Tức là gần một nửa dân số thế giới sống với mức mà nhiều người chỉ tiêu cho món khoai tây chiên vào bữa trưa. Theo UNICEF, 26.000 trẻ em chết mỗi ngày vì đói hoặc những bệnh không được phòng ngừa, bao gồm những bệnh như tiêu chảy, viêm phổi hoặc sốt rét.

Đây là điểm mù mà Đức Chúa Trời tỏ cho tôi thấy. Chúng ta không bị chạnh lòng bởi sự nghèo đói cực độ này vì những người bị tác động bởi nó không chỉ nghèo mà còn yếu thế. Hàng triệu người đang chết thảm lạng mà không ai biết đến. Điều tệ hại là chúng ta không hề để ý gì đến họ trong sự sung túc của mình, và giả vờ như họ không hề tồn tại. Đây là điều làm tôi hoảng sợ. Tôi có thể thành công trong việc lãnh đạo Hội Thánh, nhưng đồng thời lại không nghe thấy gì về những người chưa biết Phúc âm và những người đang chết đói. Câu hỏi đặt ra ở đây là: Có thể nào một người tin Phúc âm lại có thể hoàn toàn dửng dưng đối với những người chưa

được cứu và những người đang chết đói không? Câu trả lời là tuyệt đối không thể. Gia-cơ 2:14-17 chép:

Hỡi anh em, nếu ai nói mình có đức tin, song không có việc làm, thì ích chi chẳng? Đức tin đó cứu người ấy được chẳng? Ví thử có anh em hoặc chị em nào không quần áo mặc, thiếu của ăn uống hằng ngày, mà một kẻ trong anh em nói với họ rằng: Hãy đi cho bình an, hãy sưởi cho ấm và ăn cho no, nhưng không cho họ đồ cần dùng về phần xác, thì có ích gì chẳng? Về đức tin, cũng một lẽ ấy; nếu đức tin không sanh ra việc làm, thì tự mình nó chết.

Phúc âm...đức tin...việc làm. Đặc biệt là, khi quý vị để ý đến thực tế về sự giàu có, theo báo cáo của Ngân hàng thế giới ...tỉ lệ những người có thu nhập thấp trên thế giới, tức là chỉ kiếm được 825 đô-la trở lại một năm là 37%, số người có mức thu nhập dưới mức trung bình, tức là 3.000 đô-la trở lại một năm là 38%. Như vậy, có khoảng 5 tỉ người sống với mức dưới 3.000 đô-la mỗi năm. Tầng lớp trên trung bình, tức những người kiếm được đến mức 10.000 đô-la mỗi năm là 9%. Và số người có mức thu nhập cao nhất trên thế giới, từ 10.000 đô-la trở lên mỗi năm chiếm khoảng 16%.

Nếu quý vị kiếm được 25.000 đô-la mỗi năm thì thuộc vào nhóm 10% những người giàu có nhất thế giới. Nếu quý vị kiếm được 50.000 đô-la mỗi năm thì sẽ nằm trong nhóm 1% những người giàu có nhất thế giới. Mức thu nhập trung bình hằng năm của gia đình Cơ đốc người Mỹ là 42.409 đô-la. Con số này thuộc trong nhóm 2,5% những người giàu có nhất trên thế giới.

Tôi biết có nhiều bạn sinh viên đang tham gia các lớp học của SC Church không cảm thấy giàu có. Những thực phẩm giá rẻ trong khu nội trú

không đem lại cho các bạn cảm giác đặc biệt đó, và tôi cảm nhận được nỗi đau của các bạn. Chúng ta đang ở trong thời kỳ kinh tế khó khăn và có nhiều người trên khắp thế giới bị mất việc làm, phải trải qua giai đoạn khó khăn về mặt kinh tế. Các bạn không cảm thấy giàu có, nhưng nếu các bạn có nước sạch, thực phẩm, chỗ ở và sự chăm sóc y tế đầy đủ, có phương tiện đi lại, cho dù là phương tiện công cộng thì các bạn thực sự giàu có rồi.

Điều này rất quan trọng, bởi vì khi chúng ta thấy Kinh Thánh nói về người giàu, một trong những cám dỗ lớn nhất, thì trong trí chúng ta lại nghĩ đến những người khác. Chúng ta sẽ nghĩ về người đang sống trong một ngôi nhà to hơn nhà mình, có đầy đủ mọi tiện nghi. Nhưng người đó chính là chúng ta. Chúng ta là những người giàu đó. Chúng ta, trong nền văn hóa của mình, là tầng lớp quý tộc giàu có giữa hàng tỉ người nghèo. Đó là thực tế của thế giới.

Bây giờ chúng ta hãy đề cập đến việc chi tiêu. Các Cơ đốc nhân Bắc Mỹ trung bình dâng 2,5% thu nhập của họ cho Hội Thánh. Tôi cho rằng mức dâng đó là rời rạc, nhưng đó là số liệu thống kê. Các Hội Thánh Bắc Mỹ trung bình trích dâng 2% các ngân quỹ cho việc truyền giáo hải ngoại. 2,5% mức thu nhập được dâng vào ngân quỹ Hội Thánh, 2% của các ngân quỹ đó dâng cho truyền giáo hải ngoại, nhưng khi tính toán thì tôi đã kiểm tra kết quả đến mười lần vì muốn cho chắc chắn. Tôi không thể tin rằng với mỗi 100 đô-la mà một Cơ đốc nhân Bắc Mỹ kiếm được, chúng ta dâng cho truyền giáo hải ngoại có năm xu.

Chúng ta đang chi tiêu tiền của mình vào đâu? Leonard Ravenhill nói rằng: “Ngày nay các Cơ đốc nhân chi tiền mua thức ăn cho chó nhiều hơn cho truyền giáo.” Mục tiêu của tôi không phải là chi tiêu 40 tỉ đô-la hằng

năm cho các con thú cưng và 60 tỉ đô-la hằng năm cho các chương trình giảm béo, 10 tỉ đô-la hằng năm cho việc xây dựng nhà thờ. Số liệu sau đây được trích từ Blomberg tuy có hơi lỗi thời bởi vì nó xảy ra hồi đầu những năm chín mươi, nhưng tôi không thể tìm một số liệu nào giống như nó. Đây là điều tệ hại duy nhất hiện nay.

Vào đầu thập niên 90 của thế kỷ 20, so với mức chi tiêu cho mục vụ ở hải ngoại thì người Mỹ chi tiêu hằng năm gấp hai lần cho hoa trang trí, gấp hai lần cho trang phục phụ nữ, gấp một lần rưỡi cho trò chơi điện tử, một lần rưỡi cho trò chơi trên máy, nhiều hơn một chút cho các sân cỏ, khoảng năm lần cho thú cưng, gấp một lần rưỡi cho việc chăm sóc da, một lần rưỡi cho kẹo su, gấp ba lần cho các hồ bơi, xấp xỉ bảy lần cho đồ ăn ngọt, mười bảy lần về đồ ăn kiêng, hai mươi lần cho các hoạt động thể thao, xấp xỉ hai mươi sáu lần cho nước ngọt, và một trăm bốn mươi lần cho các hoạt động cờ bạc hợp pháp.

Đó không phải là điều đáng kinh ngạc sao? Đây không phải là nan đề của Hội Thánh và tín hữu người Mỹ. Đây là nan đề của tâm lòng chúng ta. Nếu không có gì thay đổi, tôi không biết một trăm năm sau khi các Cơ đốc nhân nhìn lại nền văn hóa của chúng ta thì liệu họ có hỏi rằng: “Làm sao họ có thể sống sung túc như vậy trong khi quá nhiều người không có thực phẩm hoặc nước uống? Làm sao họ có thể sống trong những ngôi nhà lớn hơn và đi trên những chiếc xe đẹp hơn trong khi các anh chị em của họ đang chết đói?”

Kinh Thánh đã đề cập về vấn đề này, và đó là điều mà chúng ta sẽ làm rõ trong bài học này. Tôi muốn đặt bối cảnh cho các thực tế trong thế giới. Một số người nói rằng không nên sử dụng các số liệu thống kê bởi vì

chúng làm cho người ta mặc cảm về tội lỗi. Chúng ta mặc cảm tội lỗi thì đã làm sao? Cho dù quý vị cảm thấy bị xúc phạm thì số liệu thống kê cũng không làm cho chúng ta thay đổi. Chỉ có Kinh Thánh mới làm cho chúng ta thay đổi. Vì vậy, chúng ta sẽ xem xét thực tế của thế giới trong ánh sáng của Kinh Thánh.

Vì vậy, hãy đặt Kinh Thánh trước mặt chúng ta. Chúng ta sẽ đào sâu vào một số phân đoạn Kinh Thánh, những phân đoạn đề cập đến vấn đề của cải. Tôi xin được nói trước rằng tôi là một mục sư chứ không phải là một nhà kinh tế. Tôi sẽ không cung cấp được cho quý vị những tư vấn về mặt tài chính như vấn đề bảo hiểm hoặc cần phải làm những gì về điều này hoặc điều kia.

Trong thời đại của chúng ta có đầy đủ những loại sách về kinh tế tài chính ở khắp mọi nơi. Không phải những sách đó là xấu, nhưng nếu chúng ta không cẩn thận thì sẽ chạy theo những sách đó để tìm câu trả lời và bỏ qua Kinh Thánh. Kinh Thánh không nói về tất cả những vấn đề như bảo hiểm hoặc những cơ hội đầu tư, nhưng Kinh Thánh nói về những điều sâu xa hơn và có ảnh hưởng đến những điều đó. Tôi nghĩ rằng chúng ta đang chạy theo những sách khác đó bởi vì muốn tránh những điều thực tế được đề cập đến trong Kinh Thánh.

Vì vậy, chúng ta hãy đào sâu và gắn bó hơn với Kinh Thánh. A. W. Tozer nói rằng: “Đừng nghe những người nào không biết nghe lời Đức Chúa Trời.” Tôi cầu xin Đức Thánh Linh sẽ truyền đạt thông qua Kinh Thánh. Tôi không tuyên bố rằng mọi điều tôi nói là đến từ Đức Chúa Trời. Quý vị hãy đối chiếu những điều tôi nói với Lời Chúa. Nếu phù hợp với

Lời Chúa thì nó có thẩm quyền đối với đời sống của quý vị. Còn không thì hãy vứt nó đi.

Hãy biết rằng Lời Chúa về vấn đề tiền bạc là đúng. 2 Ti 3:16-17 chép: *“Cả Kinh thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sẵn sàng để làm mọi việc lành.”* Cả Kinh Thánh đều bởi Đức Chúa Trời soi dẫn cho nên Kinh Thánh là chân thật. Một trong những lý do chúng ta không tập trung vào mọi câu hỏi ngoài lề khác là bởi vì đa số các Cơ đốc nhân trong lịch sử và các Cơ đốc nhân trong thế giới ngày nay không lo lắng về những cơ hội đầu tư hoặc vô số những câu hỏi của chúng ta về vấn đề tài chính. Họ sống trong những nền văn hóa khác với thực tế hiện nay.

Nhưng Kinh Thánh cung cấp những chân lý có thể áp dụng cho mọi nền văn hóa và dựa vào đó để đưa ra những quyết định dù ở nền văn hóa nào. Lời Chúa về vấn đề tiền bạc rất chi tiết. Hơn 2300 câu Kinh Thánh nói về vấn đề tiền bạc. Điều này có thể làm chúng ta ngạc nhiên. Đôi khi chúng ta nghĩ Kinh Thánh chỉ nói về những vấn đề thuộc linh, còn tạp chí Fortune thì đề cập đến những vấn đề tài chính cho nên tôi sẽ đến với tạp chí Fortune để tìm lời khuyên về vấn đề tài chính, và đến với Kinh Thánh để tìm lời khuyên về mặt thuộc linh. Thực tế là Kinh Thánh nói về vấn đề tiền bạc nhiều hơn là về đức tin và cầu nguyện, nhiều hơn về thiên đàng lẫn địa ngục. Chúng ta sẽ tìm hiểu lý do vì sao Đức Chúa Trời nói về tiền bạc nhiều hơn là nói về thiên đàng và địa ngục. Đức Chúa Trời biết về tiền bạc và của cải nhiều hơn chúng ta.

Lời Chúa về vấn đề tiền bạc là rõ ràng. Randy Alcorn nói rằng,

Những trao đổi của tôi với mọi người trong vai trò của một mục sư, giáo sư, nhà tư vấn, và nhà nghiên cứu cũng như những nhận xét của riêng mình đã giúp tôi tin quyết rằng trong cộng đồng Cơ đốc ngày nay có sự mù lòa, duy lý và không rõ ràng trong suy nghĩ về vấn đề tiền bạc hơn bất cứ điều nào khác.

Đó không phải là vì Kinh Thánh không rõ ràng. Đúng là đôi khi có sự khó khăn trong việc áp dụng nhưng Kinh Thánh thì rất rõ ràng. Không có ai trong vòng chúng ta ở đây một ngày nào đó có thể đứng trước mặt Đức Chúa Trời và Ngài yêu cầu chúng ta trả lời về cách thức chúng ta chi tiêu tiền bạc cũng như các nguồn lực mà nói với Ngài rằng: “Con ước gì Chúa cho con biết nhiều thông tin hơn về điều đó.” Ngài đã nói rồi. Nan đề không phải ở chỗ là Kinh Thánh không nói rõ ràng về vấn đề tiền bạc. Có lẽ nan đề là Kinh Thánh nói quá rõ ràng về vấn đề tiền bạc.

Đồng thời, nó cũng phức tạp nữa. Việc Kinh Thánh rõ ràng không có nghĩa là dễ hiểu. Chúng ta sẽ phải giải quyết những điểm khác nhau dường như là xung đột, dù bản thân Kinh Thánh không có mâu thuẫn nhưng chúng ta phải xem xét cả hai vấn đề song song với nhau.

Ví dụ, trong Lu 12:33, Chúa Giê-xu phán: *“Hãy bán gia tài mình mà bố thí. Hãy sắm cho mình túi không hư, và của báu không hề hao kém ở trên trời, là nơi kẻ trộm không đến gần, sâu mọt không làm hư nát.”* Còn trong Hê 13:2 thì dạy rằng: *“Chớ quên sự tiếp khách; có khi kẻ làm điều đó, đã tiếp đãi thiên sứ mà không biết,”* có nghĩa là hãy mời những khách lạ vào nhà của quý vị. Nếu quý vị đã bán nhà của mình thì còn nhà đâu mà mời họ vào. Vậy thì chúng ta có bán nhà mình hay là không bán? Cho nên đây là một vấn đề phức tạp. Không phải những điều đó mâu thuẫn với

nhau. Chúng ta cần phải đặt tất cả những điều này ở cạnh nhau và xem Kinh Thánh muốn nói gì.

Lời Chúa về vấn đề tiền bạc đôi khi rất đòi dòi. Chúng ta sẽ thấy một số chân lý được lặp đi lặp lại nhiều lần, và tôi đã nghĩ về việc bỏ qua những điều đã gặp rồi khi đọc Kinh Thánh, nhưng nếu chúng nó được lặp lại trong Kinh Thánh thì chắc là phải có lý do. Vậy nên chúng ta cần xem xét những điều được lặp lại. Đôi lúc thì Lời Chúa về vấn đề tiền bạc lại gây kinh ngạc. Có một vài điều trong Kinh Thánh làm cho những người hoạch định tài chính, kể cả những người hoạch định tài chính Cơ đốc phải nói rằng: “Tôi cũng không chắc về điều đó.” Chẳng hạn Chúa Giê-xu nhận xét về một bứ góa dâng tất cả những gì bà ta có và nói rằng: “Đó là người khôn ngoan.” Rồi Ngài nói về một người giàu thâu trữ hoa lợi của mình và nói rằng: “Đó là người dại.”

Lời Chúa là nhằm cảnh báo cho chúng ta. Nếu Kinh Thánh được viết ra ngày nay và bao gồm trong đó những điều nói về tiền bạc và cửa cải thì không đời nào quý vị xuất bản những điều đó. Quyển sách đó sẽ rất khó bán. Không ai mua nó cả. Hê 4:12 chép: “*Vì lời của Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đôi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng.*” Kinh Thánh cảnh cáo, đâm thấu và chỉ ra tội lỗi của chúng ta. Tuy nhiên, chúng ta cần phải được cảnh cáo về tội lỗi của mình.

Đồng thời Lời Chúa cũng an ủi chúng ta. Thi thiên 19:7-11 chép:

*Luật pháp của Đức Giê-hô-va là trọn vẹn, bổ linh hồn lại;
Sự chứng có Đức Giê-hô-va là chắc chắn, làm cho kẻ ngu dại trở nên khôn ngoan.*

Giềng mối của Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, làm cho lòng vui mừng;
Điều răn của Đức Giê-hô-va trong sạch, làm cho mắt sáng sủa.
Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là trong sạch, hằng còn đến đời đời;
Các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va là chân thật, thấy đều công bình cả.
Các điều ấy quý hơn vàng, thật báu hơn vàng ròng;
Lại ngọt hơn mật, hơn nước ngọt của tàng ong.
Các điều ấy dạy cho kẻ tôi tớ Chúa được thông hiểu;
Ai gìn giữ lấy, được phần thưởng lớn thay.

Lời Chúa làm cho chúng ta được tự do. Trong vấn đề tiền bạc đôi khi chúng ta nghĩ rằng: “Tôi không nên đối phó với những vấn đề này trong đời sống.” Nếu vậy thì quý vị không nên tham gia khóa học này, bởi vì quý vị nghĩ rằng: “Tôi thỏa mãn với cách sống hiện nay. Tôi không muốn có một thay đổi nào.” Tôi xin được hỏi là quý vị có thực sự thỏa lòng không. Tôi không cho rằng một người theo Chúa có thể tự mãn và không mong muốn sự vâng phục trong mọi lĩnh vực của cuộc sống. Chúng ta sẽ không thể thỏa mãn cho đến khi biết được Lời Chúa dạy và sống theo đó. Lời Chúa sẽ làm cho chúng ta được tự do, như được nói trong Thi Thiên 119:32 “*Khi Chúa mở rộng lòng tôi, Thì tôi sẽ chạy theo con đường điều răn Chúa.*”

Lời Chúa sẽ hướng dẫn chúng ta. Hành trình này không nhất thiết là dễ dàng. Philip Yancey nói rằng:

Tôi cảm thấy bị kéo về hướng đối ngược trong vấn đề tiền bạc. Đôi khi tôi muốn bán tất cả những thứ mình có, gia nhập vào cộng

đồng Cơ đốc và sống cuộc đời nghèo khổ. Có lúc thì tôi lại muốn gạt bỏ mặc cảm tội lỗi và vui hưởng thành quả của sự thịnh vượng của đất nước. Hầu như tôi luôn ao ước không phải suy nghĩ về vấn đề tiền bạc. Nhưng tôi phải đối mặt với những tuyên bố mạnh mẽ của Kinh Thánh về vấn đề tiền bạc.

Cuộc hành trình sẽ không dễ dàng nhưng chắc chắn là đáng theo đuổi.

Câu hỏi đặt ra cho chúng ta là: Chúng ta có sẵn lòng nghe Lời Chúa cho dù điều đó kết tội chúng ta không? Chúng ta cần phải tham khảo thông tin từ Kinh Thánh trong một số phần của bài học này. Chúng ta cần nghe điều Đức Chúa Trời phán dạy. Câu hỏi thứ hai là: Chúng ta có sẵn lòng vâng theo Lời Chúa cho dù phải trả giá không? Chúng ta có sẵn lòng làm theo Lời Chúa cho dù trái với nền văn hóa của chúng ta không? Chúng ta có sẵn lòng làm theo Lời Chúa dù điều đó mâu thuẫn với những gì mà người hàng xóm sung túc của chúng ta nói đến không?

Đây là một câu hỏi quan trọng. Mục đích không phải là nhìn vào Kinh Thánh và rồi quyết định là chúng ta có muốn làm theo hay là không. Đó không phải là một tùy chọn đối với người theo Chúa. Một người theo Chúa phải nói rằng: “Tôi muốn nghe những điều mà Lời Chúa phán và tôi sẽ vâng theo nhờ vào ân điển và quyền năng Ngài ban cho.” Chúng ta phải sẵn lòng làm theo Kinh Thánh dù cho phải trả giá. Chúng ta cần kinh nghiệm sự biến đổi thuộc linh.

Tôi muốn nhắc lại một lần nữa rằng đây không chỉ là sự học Kinh Thánh đơn thuần. Điều quan trọng là tôi và quý vị tiếp nhận Lời Chúa, được biến đổi bởi Lời Chúa và sau khi kết thúc khóa học này sẽ hiểu được những gì mà Kinh Thánh nói về tiền bạc và của cải, thay đổi theo sự dạy

đỗ đó, hứa nguyện vâng theo và rao truyền cho mọi nước. Gia-cơ 1:22-25 chép:

Hãy làm theo lời, chớ lấy nghe làm đủ mà lừa dối mình. Vì, nếu có kẻ nghe lời mà không làm theo, thì khác nào người kia soi mặt mình trong gương, thấy rồi thì đi, liền quên mặt ra thế nào. Nhưng kẻ nào xét kỹ luật pháp trọn vẹn, là luật pháp về sự tự do, lại bền lòng suy gẫm lấy, chẳng phải nghe rồi quên đi, nhưng hết lòng giữ theo phép tắc nó, thì kẻ đó sẽ tìm được phúc trong sự mình vâng lời.

Đây là một đề tài lớn đối với chúng ta trong một thế giới thịnh vượng nằm giữa thế giới nghèo đói... chúng ta cần phải thấy những điều này. Tôi chọn đề tài này bởi vì thần học thịnh vượng đã được dạy cho các Cơ đốc nhân và các Hội Thánh trên khắp thế giới, đang lừa dối mọi người và phá hoại việc truyền bá Tin Lành đến tận cùng trái đất. Rốt cuộc nó chẳng có một chút gì là Tin Lành. Nó đã thay thế Tin Lành thuần khiết bằng sự thần tượng hóa của cải và theo đuổi một sự thịnh vượng trần tục. Nó phá hủy nhiều linh hồn trong các nước theo chủ nghĩa duy vật khắp thế giới cũng như nhiều linh hồn tại các nơi khác.

Vì vậy, chúng ta cần phải nêu vấn đề này ra. Chúng ta sẽ đề cập đến Phúc âm bởi vì sẽ xem xét mọi việc trong ánh sáng của Phúc âm. Sau đó chúng ta sẽ đề cập đến Phúc âm và của cải. Chúng ta sẽ xem xét vấn đề này trong thời Cựu ước, Chúa Giê-xu, dân sự của Đức Chúa Trời thời Tân ước rồi sẽ đi đến kết luận. Chúng ta sẽ có mười tám kết luận khác nhau. Chúng ta sẽ tóm tắt những gì Kinh Thánh dạy về Phúc âm và của cải. Sau cùng sẽ đề cập đến khoảng mười áp dụng khác nhau.

PHÚC ÂM

Chúng ta sẽ bắt đầu bằng việc đề cập đến Phúc âm bởi vì Phúc âm biến đổi mọi sự. Nếu chúng ta không hiểu rõ về Phúc âm thì sẽ bị nhầm lẫn.

Rô 3:21-26 chép:

Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jêsus Christ, cho mọi người nào tin. Chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhậm nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jêsus.

Hãy học thuộc lòng đoạn Kinh Thánh trên. Đây là một trong những phân đoạn Kinh Thánh đẹp nhất, quan trọng nhất và sâu sắc nhất. Tôi định nghĩa Phúc âm như sau: Phúc âm là tin tức tốt lành, Đức Chúa Trời công bình và nhân từ của hoàn vũ nhìn thấy con người tội lỗi đang tuyệt vọng đã sai Con Ngài, là Đức Chúa Giê-xu Christ, là Đức Chúa Trời trong xác thịt, mang lấy sự thanh nô của Ngài đối với tội lỗi trên thập tự giá rồi bày tỏ quyền năng của Ngài qua sự sống lại hầu cho những ai đặt đức tin nơi Ngài sẽ được làm hòa với Đức Chúa Trời đời đời.

Năm vấn đề cốt lõi của Phúc âm

Bây giờ chúng ta sẽ suy nghĩ về năm vấn đề cốt lõi của Phúc âm. Thứ nhất là bản chất của Đức Chúa Trời. Phúc âm bắt đầu với vinh quang của Đức Chúa Trời. Thứ hai là tình trạng tội lỗi của con người. Thứ ba là sự đầy đủ của Đấng Christ. Kế tiếp là sự cần thiết của đức tin. Đó là cách chúng ta đáp ứng đối với Phúc âm. Cuối cùng là sự khẩn cấp của cõi đời đời. Việc này rất quan trọng bởi vì khi chúng ta đi đến những kết luận về tiền bạc và của cải thì chúng ta sẽ xem xét chúng qua lăng kính của năm nội dung cốt lõi này.

Bản chất của Đức Chúa Trời

Trước hết là bản chất của Đức Chúa Trời. Đây là nền tảng để hiểu được Phúc âm. Ngài là Đấng Tạo hóa. Sáng 1:1 chép: *“Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất.”* Ê-sai 40:28 chép: *“Ngươi không biết sao, không nghe sao? Đức Chúa Trời hằng sống, là Đức Giê-hô-va, là Đấng đã dựng nên các đầu cùng đất, chẳng mỏi chẳng mệt; sự khôn ngoan Ngài không thể dò.”* Điều đó có nghĩa là chúng ta thuộc về Ngài. Ê-sai 43:15 chép: *“Ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng Thánh của các ngươi, Đấng tạo thành Y-sơ-ra-ên, tức Vua các ngươi.”* Chúng ta không thuộc về mình. Chúng ta thuộc về Đấng tạo dựng nên mình, Ngài có quyền trên chúng ta. Chúng ta không làm chủ số phận của mình. Chúng ta thuộc về Đấng Tạo hóa.

Ngài là quan án của chúng ta. Thi Thiên 7:8 chép: *“Đức Giê-hô-va đoán xét các dân. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy đoán xét tôi theo sự công bình tôi, Và theo sự thanh liêm ở nơi lòng tôi.”* Ê-sai 5:16 chép: *“Song Đức Giê-hô-va vạn quân lên cao trong sự công chính, Đức Chúa Trời là Đấng Thánh nên thánh trong sự công bình.”* Điều này có nghĩa là chúng ta

phải chịu trách nhiệm trước mặt Ngài. Đây là một điểm nổi bật của Phúc âm. Mọi người sẽ ứng hầu trước mặt Đức Chúa Trời để chịu xét đoán và Ngài sẽ tỏ ra sự công chính của mình. Rô 2:6-11 chép:

Là Đáng sẽ trả lại cho mỗi người tùy theo công việc họ làm: Ai bên lòng làm lành, tìm sự vinh hiển, sự tôn trọng và sự chẳng hề chết, thì báo cho sự sống đời đời; còn ai có lòng chống trả, không vâng phục lẽ thật, mà vâng phục sự không công bình, thì báo cho họ sự giận và cơn thanh nộ. Sự hoạn nạn khốn khó giáng cho mọi người làm ác, trước cho người Giu-đa, sau cho người Gờ-réc; nhưng vinh hiển, tôn trọng, cùng sự bình an cho mọi người làm lành, trước cho người Giu-đa, sau cho người Gờ-réc. Vì trước mặt Đức Chúa Trời, chẳng vị nể ai đâu.

Ngài là Cứu Chúa của chúng ta. Ngợi khen Đức Chúa Trời, Ngài không phải là một vị quan tòa làm ngơ trước nhu cầu của chúng ta. Ngài yêu thương chúng ta. Ê-sai 43:11 chép: “*Ấy chính ta, chính ta là Đức Giê-hô-va, ngoài ta không có Cứu Chúa nào khác.*” Chúng ta thuộc về Ngài, chúng ta phải chịu trách nhiệm trước mặt Ngài và chúng ta cần Ngài. Ô-sê 13:4 chép: “*Nhưng mà, ấy chính ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người từ khi người ra khỏi đất Ê-díp-tô, và ngoài ta, người chớ nên nhìn biết thân nào khác: ngoài ta không có đáng cứu nào khác!*” Chúng ta cần Ngài trong từng giây, trong từng hơi thở. Ngài tỏ lòng yêu thương đối với chúng ta. Chúng ta không phải là người tự lực cánh sinh. Chúng ta là người được Đức Chúa Trời nuôi dưỡng. Ngài là Đáng Tạo hóa công bình và yêu thương. Đó là bản chất của Đức Chúa Trời.

Tình trạng tội lỗi của con người

Thứ hai là tình trạng tội lỗi của con người. Chúng ta là những người tội lỗi xét về mặt đạo đức. Quý vị có thể nói rằng: “Đúng là tôi có phạm tội và làm một vài điều sai, nhưng làm sao có thể là một người tội lỗi được? Điều đó có vẻ hơi quá đáng,” nhưng đó là điều mà Kinh Thánh nói đến. Sáng 8:21 chép: “Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: *Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như ta đã làm.*” Trong Lu 11:13, Chúa Giê-xu ngụ ý rằng chúng ta đã biết mình là người tội lỗi. Ngài phán: “*Vậy nếu các ngươi là người xấu, còn biết cho con cái mình vật tốt thay, huống chi Cha các ngươi ở trên trời lại chẳng ban Đức Thánh Linh cho người xin Ngài!*” Chúng ta được sinh ra với một tấm lòng tội lỗi là ghét Đức Chúa Trời. Mọi người nói rằng: “Tôi luôn luôn yêu mến Đức Chúa Trời.” Không phải vậy. Quý vị yêu vị thần mà mình tạo ra trong tâm trí nhưng lại ghét Đức Chúa Trời chân thật.

Kinh Thánh nói rằng chúng ta là những người có bệnh về phương diện thuộc linh. Mat 9:12 chép: “Đức Chúa Jêsus nghe điều đó, bèn phán rằng: *Chẳng phải là người khỏe mạnh cần thầy thuốc đâu, song là người có bệnh.*” Chúng ta mang một căn bệnh thuộc linh nguy hiểm hơn bất cứ loại bệnh nào mà chúng ta từng trải qua. Chúng ta là những nô lệ của tội lỗi. Chúng ta không được tự do để sống như mình muốn. Chúng ta làm nô lệ cho chính mình và nô lệ cho tội lỗi. Giăng 8:34 chép: “Đức Chúa Jêsus đáp rằng: *Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi.*” Rô 6:16-20 chép:

Anh em há chẳng biết rằng nếu anh em đã nộp mình làm tôi mọi đặng vâng phục kẻ nào, thì là tôi mọi của kẻ mình vâng phục, hoặc của tội lỗi đến sự chết, hoặc của sự vâng phục để được nên công bình hay sao Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời, vì sau khi anh em làm tôi mọi tội lỗi, thì đã từ lòng vâng phục đạo lý là sự đã ban làm mực thước cho mình! Vậy, anh em đã được buông tha khỏi tội lỗi, trở nên tôi mọi của sự công bình rồi. Tôi nói theo cách loài người, vì xác thịt của anh em là yếu đuối.

Vậy, anh em từng đặt chi thể mình làm tôi sự ô uế gian ác đặng phạm tội ác thể nào, thì bây giờ, hãy đặt chi thể mình làm tôi sự công bình đặng làm nên thánh cũng thể ấy. Và, khi anh em còn làm tôi mọi tội lỗi, thì đối với sự công bình anh em được tự do.

2 Ti 2:26 chép rằng “và họ tỉnh ngộ mà gỡ mình khỏi lưới ma quỷ, vì đã bị ma quỷ bắt lấy đặng làm theo ý nó.” Chúng ta bị che khuất về lẽ thật. “Cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời này đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lói của Tin lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời.” (2 Cô 4:4) Chúng ta không chấp nhận những điều thuộc về Đức Chúa Trời. 1 Cô 2:14 chép: “Vả, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự rồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thiêng liêng.” Chúng ta bị làm cho tối tăm trong sự hiểu biết của mình mà không thấy được chân lý. Êph 4:18 chép: “Bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời.”

Chúng ta là con cái của sự thanh ngộ. Êph 2:3 nói rằng chúng ta là “con của sự thanh ngộ.” “Chúng ta hết thảy cũng đều ở trong số ấy, trước kia

sống theo tư duy xác thịt mình, làm trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng chúng ta, tự nhiên làm con của sự thạnh nộ, cũng như mọi người khác.” (Êph 2:3). Chúng ta là kẻ thù của Đức Chúa Trời. Gia-cơ 4:4 “Hỡi bọn tà dâm kia, anh em há chẳng biết làm bạn với thế gian tức là thù nghịch với Đức Chúa Trời sao? Cho nên, ai muốn làm bạn với thế gian, thì người ấy trở nên kẻ nghịch thù cùng Đức Chúa Trời vậy.” Rô 5:10 cũng đề cập đến những điều tương tự: “Vì nếu khi chúng ta còn là thù nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà đã được hòa thuận với Ngài bởi sự chết của Con Ngài, thì huống chi nay đã hòa thuận rồi, chúng ta sẽ nhờ sự sống của Con ấy mà được cứu là dường nào!”

Cuối cùng, chúng ta chết về thuộc linh. “Còn anh em đã chết vì làm lỗi và tội ác mình,” (Êph 2:1); “Cho nên, như bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì mọi người đều phạm tội.” (Rô 5:12) Chúng ta chết vì tội lỗi. Êph 5:14 chép: “Phàm điều chi đã tỏ ra thì trở nên sự sáng vậy. Cho nên có chép rằng: Người đờng ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người.” Và Rô 6:23: “Vì tiền công của tội lỗi là sự chết; nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta.”

Tội lỗi, bệnh thuộc linh, nô lệ của tội lỗi, không nhìn thấy được chân lý, con cái của sự thạnh nộ và chết thuộc linh. Quả là tình trạng tuyệt vọng. Những con người với các khuynh hướng như vậy có thể nào làm được điều tốt không? Nếu quý vị bị bệnh thì có thể tự làm cho mình khỏe lại không? Nếu là một nô lệ thì quý vị có thể tự trả tự do cho mình không? Nếu bị mù thì quý vị có thể tự lấy lại ánh sáng được không? Nếu là đối tượng của sự

thạnh nộ thì quý vị có thể làm nguôi cơn giận đó không? Nếu đã chết thì có bao nhiêu người trong chúng ta có thể tuyên bố rằng: “Tôi sẽ sống lại”?

Nếu không có sự can thiệp từ thiên thượng, không có sự giúp đỡ của Thánh Linh Đức Chúa Trời thì chúng ta hoàn toàn vô vọng và không thể làm điều gì để thay đổi tình trạng thuộc linh của mình. Đây là một vấn đề mấu chốt của Phúc âm. Chúng ta sống với một tinh thần tự cải thiện và nói rằng: “Nạn đề là ở chỗ bạn đã làm một số điều sai trong đời mình, nhưng may mắn là Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch cho đời bạn. Vì vậy chỉ với một vài bước đơn giản . . . hãy cầu nguyện như thế này, hãy nói những lời này . . . thì quý vị sẽ ổn.” Chúng ta sống trong một môi trường có cả tá những người đi nhà thờ với một lời cầu nguyện và một đời sống đạo đức tốt hầu có thể khóa lấp được tình trạng tội lỗi của mình. Thực tế là chúng ta không thể tự tạo nên sự cứu rỗi, không thể hoạch định chương trình và thậm chí khởi xướng sự cứu rỗi cho mình. Chúng ta cần Đức Chúa Trời để làm điều này.

Sự đầy đủ của Đấng Christ

Bây giờ chúng ta sẽ đề cập đến vẻ đẹp của Phúc âm, tức lý sự đầy đủ của Đấng Christ. Cuộc đời của Ngài thể hiện sự công bình của Đức Chúa Trời. Chúng ta là nô lệ của tội lỗi, vì vậy chúng ta cần một người không phải là nô lệ của tội lỗi, người đã chiến thắng tội lỗi bởi đời sống của mình. 1 Phi 2:22 chép: “*Ngài chưa hề phạm tội, trong miệng Ngài không thấy có chút chi dối trá;*” Hê 4:15 cũng nói: “*Vì chúng ta không có thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thương sự yếu đuối chúng ta, bèn có một thầy tế lễ bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm*

tội.” Chính Chúa Giê-xu cũng tuyên bố trong Giăng 8:46 rằng: “*Trong các người có ai bắt ta thú tội được chăng? Nếu ta nói lẽ thật, sao các người không tin ta?*” Chúa Giê-xu hoàn toàn là người và cũng hoàn toàn là Đức Chúa Trời. Ngài vâng theo luật pháp một cách trọn vẹn. Ngài không hề lừa dối. Đời sống của Ngài bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời.

Sự chết của Ngài thỏa mãn sự thanh nộ của Đức Chúa Trời. Rô 3:25 chép: “*Là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia,*” Không ai có thể cất bỏ sự thanh nộ. Chúa Giê-xu đã cất bỏ sự thanh nộ vì tội lỗi của quý vị và tôi khỏi Đức Chúa Trời thánh khiết. Chúng ta không nghĩ rằng sự thanh nộ là tốt, nhưng Đức Chúa Trời ghét điều hủy hoại chúng ta và đó là một điều tốt lành. Ngài đã đổ toàn bộ sự thanh nộ của Ngài lên con Ngài, và chính con Ngài đã xoay chuyển sự thanh nộ của Ngài khỏi chúng ta. “*Hướng chi nay chúng ta đã nhờ huyết Ngài được xưng công bình, thì sẽ nhờ Ngài được cứu khỏi con thanh nộ là đường nào!*” (Rô 5:9). “*Đức Chúa Trời đã làm cho Đấng vốn chẳng biết tội lỗi trở nên tội lỗi vì chúng ta, hầu cho chúng ta nhờ Đấng đó mà được trở nên sự công bình của Đức Chúa Trời.*” (2 Cô 5:21) Đó là sự làm nguôi cơn giận.

Sự sống lại của Ngài bày tỏ quyền năng của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã xác nhận công lao của Đấng Christ trên thập tự giá vì tội lỗi của chúng ta bằng cách làm cho Ngài sống lại. Côl 2:9-15 chép:

Vì sự đầy dẫy của bốn tánh Đức Chúa Trời thấy đều ở trong Đấng ấy như có hình. Anh em lại nhờ Ngài mà có được đầy dẫy mọi sự, vì Ngài là đầu của mọi quyền cai trị và mọi thế lực. Anh em cũng

chịu cắt bì trong Ngài, không phải phép cắt bì bởi tay người ta làm ra, nhưng là phép cắt bì của Đấng Christ, là lột bỏ tánh xác thịt của chúng ta. Anh em đã bởi phép báp-têm được chôn với Ngài, thì cũng được sống lại với Ngài bởi đức tin trong quyền phép Đức Chúa Trời, là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại. Khi anh em đã chết bởi tội lỗi mình và sự xác thịt mình không chịu cắt bì, thì Đức Chúa Trời đã khiến anh em sống lại với Đấng Christ, vì đã tha thứ hết mọi tội chúng ta: Ngài đã xóa tờ khế lập nghịch cùng chúng ta, các điều khoản trái với chúng ta nữa, cùng phá hủy tờ khế đó mà đóng đinh trên cây thập tự; Ngài đã truất bỏ các quyền cai trị cùng các thế lực, dùng thập tự giá chiến thắng chúng nó, và nộp ra tỏ tường giữa thiên hạ

Sự cần thiết của đức tin

Làm thế nào để điều này trở thành hiện thực trong đời sống chúng ta? Hãy bàn đến sự cần thiết của đức tin. Chúng ta đã giải thích việc Đấng Christ là nền tảng cho sự cứu rỗi của chúng ta. Chúa Giê-xu đã hoàn tất công tác cứu rỗi. Ngài đã chiến thắng tội lỗi. Ngài đã đem lại sự công bình cho quý vị và tôi, và điều đó có nghĩa là chúng ta không cần phải làm việc gì nữa. Chúa Giê-xu đã làm cả rồi. Đó là điều mà Êph 2:4-7 đã nói đến:

Nhưng Đức Chúa Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì có lòng yêu thương lớn Ngài đem mà yêu chúng ta, nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta sống với Đấng Christ - ấy là nhờ ân điển mà anh em được cứu - và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Jêsus

Christ, hầu cho về đời sau tỏ ra sự giàu có vô hạn của ân điển Ngài, mà Ngài bởi lòng nhân từ đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ.

Nếu được hỏi rằng “Làm thế nào quý vị biết rằng mình là công bình trước mặt Đức Chúa Trời,” thì quý vị sẽ trả lời ra sao? Nếu những từ đầu tiên thốt ra khỏi miệng của quý vị là “Bởi vì tôi,” thì tôi xin quý vị hãy cẩn thận, bởi vì cách duy nhất để được công bình trước mặt Đức Chúa Trời là nhờ công lao của Đấng Christ đã được hoàn thành. Hoàn toàn không phải là bởi những gì tôi đã làm. Đấng Christ là nền tảng cho việc chúng ta được xưng công bình trước mặt Đức Chúa Trời.

Để điều đó trở thành hiện thực trong đời sống của chúng ta thì phải thông qua đức tin. Đức tin là phương tiện để chúng ta nhận được sự cứu rỗi. Ga 2:15-16 chép:

Về phần chúng tôi, thì sanh ra là người Giu-đa, không phải là kẻ có tội từ trong dân ngoại. Dầu vậy, đã biết rằng người ta được xưng công bình, chẳng phải bởi các việc luật pháp đâu, bèn là cậy đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ, nên chính chúng tôi đã tin Đức Chúa Jêsus Christ, để được xưng công bình bởi đức tin trong Đấng Christ, chớ chẳng bởi các việc luật pháp; vì chẳng có ai được xưng công bình bởi các việc luật pháp.

Quý vị không thể làm bất cứ điều gì ngoài việc tin vào điều đã được làm cho mình.

Chúng ta cần làm rõ điều này một chút bởi vì nó bắt đầu có vẻ hơi phức tạp khi chúng ta xem xét những điều khác nhau trong Kinh Thánh. Bởi đức tin trong Đấng Christ mà chúng ta được trở nên công bình trước

mặt Đức Chúa Trời là Cha. Rô 5:1 chép: “*Vậy chúng ta đã được xưng công bình bởi đức tin, thì được hòa thuận với Đức Chúa Trời, bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta,*” và tiếp tục trong câu 10: “*Vì nếu khi chúng ta còn là thù nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà đã được hòa thuận với Ngài bởi sự chết của Con Ngài, thì huống chi nay đã hòa thuận rồi, chúng ta sẽ nhờ sự sống của Con ấy mà được cứu là dường nào!*” Như vậy xưng công bình là được làm cho công bình trước mặt Đức Chúa Cha bởi đức tin nơi Đấng Christ.

Chúng ta kinh nghiệm sự tái sanh. Quý vị có nhớ câu chuyện giữa Chúa Giê-xu và Ni-cô-đem trong Tin Lành Giảng chương 3 không? Chúa Giê-xu đã nói với ông trong câu 5-8 như sau:

Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thân. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với ngươi: Các ngươi phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, ngươi nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Quý vị phải được sinh lại.

Điều gì xảy ra khi chúng ta được sanh lại? Trước hết, Đức Chúa Trời mở mắt cho chúng ta. Giảng 3:3 chép: “*Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời.*” Quý vị có nhớ toàn bộ bối cảnh đằng sau việc này không? Ni-cô-đem là một người tốt, là một lãnh

đạo tôn giáo, hết lòng vâng giữ luật pháp. Ông ta dạy luật pháp cho những người khác, nhưng ông ta cũng cần phải biết rằng mình đang chết và cần có sự sống, cũng như không thể nào được sanh lại về phương diện thuộc linh bởi tất cả những gì ông ta đã làm. Đức Chúa Trời giúp cho chúng ta thấy được điều này bất kể có làm gì đi nữa thì chúng ta vẫn là người chết. Quý vị không thể tự mình sanh lại.

Rồi Đức Chúa Trời thay đổi tấm lòng của chúng ta. Ngài phán rằng “Người phải nhờ nước và Thánh Linh mà sanh lại.” Quý vị cần một sự thay đổi căn bản bên trong chính mình. Quý vị đừng quên là sự cứu rỗi không xảy ra từ ngoài vào trong. Sự cứu rỗi xảy ra từ trong ra ngoài. Đức Chúa Trời thay đổi tấm lòng của chúng ta. Đó chính là điều mà Tít 3:4-7 nói đến:

Nhưng từ khi lòng nhân từ của Đức Chúa Trời, là Cứu Chúa chúng ta, và tình thương yêu của Ngài đối với mọi người ta đã được bày ra, thì Ngài cứu chúng ta, không phải cứu vì việc công bình chúng ta đã làm, nhưng cứ theo lòng thương xót Ngài, bởi sự rửa về sự lại sanh và sự đổi mới của Đức Thánh Linh mà Ngài đã rải ra trên chúng ta cách dư dật bởi Đức Chúa Jêsus Christ, Cứu Chúa chúng ta; hầu cho chúng ta nhờ ơn Ngài được xưng công bình, trở nên con kế tự của Ngài trong sự trông cậy của sự sống đời đời.

Đó chính là sự rửa sạch tấm lòng của chúng ta. 1 Phi 1:23 chép: “*Anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.*”

Chính Lời Chúa thực hiện điều này. Nền tảng của Tin Lành Giảng chương

3 chính là Ê-xê-chi-ên chương 36, khi Đức Chúa Trời nói với tiên tri Ê-xê-chi-ên về nước và Thánh Linh.

Điều gì xảy ra khi Đức Chúa Trời thay đổi tâm lòng của chúng ta? Trước hết, Ngài thanh tẩy chúng ta. Ê-xê-chi-ên 36:24-25 chép rằng: *“Ta sẽ râu lấy các người khỏi giữa các dân; ta sẽ nhóm các người lại từ mọi nước, và đem về trong đất riêng của các người. Ta sẽ rưới nước trong trên các người, và các người sẽ trở nên sạch; ta sẽ làm sạch hết mọi sự ô uế và mọi thần tượng của các người.”* Đó là điều xảy ra khi chúng ta được sanh lại. Đức Chúa Trời thay đổi tâm lòng chúng ta. Ngài thanh tẩy tội lỗi khỏi chúng ta, rửa sạch chúng ta bằng quyền năng của Lời Ngài, nhưng đó chưa phải là tất cả. Chúng ta được sanh lại nhờ nước và Thánh Linh.

Thứ hai, Ngài ngự trong chúng ta. Ê-xê-chi-ên 36:26-27 chép: *“Ta sẽ ban lòng mới cho các người, và đặt thần mới trong các người. Ta sẽ cắt lòng bằng đá khỏi thịt các người, và ban cho các người lòng bằng thịt. Ta sẽ đặt Thần ta trong các người, và khiến các người noi theo luật lệ ta, thì các người sẽ giữ mạng lệnh ta và làm theo.”* Đức Chúa Trời đặt Thánh Linh của Ngài trong lòng chúng ta, đó là điều chúng ta cần. Chúng ta không chỉ cần được thanh tẩy. Điều mà chúng ta thường nghĩ khi nói đến Phúc âm và sự cứu rỗi là “Tôi đã được thanh tẩy mọi tội lỗi. Bây giờ tôi có thể sống như ý mình muốn.” Đó không phải là Phúc âm. Quý vị đã được thanh tẩy mọi tội lỗi và được Thánh Linh Đức Chúa Trời ngự trong lòng, và điều đó có nghĩa là quý vị phải sống theo cách mà Ngài muốn.

Mọi sự trong đời sống của quý vị bây giờ hoàn toàn khác. Quý vị có biết nhóm Barna nói gì về tín hữu được tái sanh không. Theo phân loại của nhóm này thì một tín hữu được sanh lại trước hết là người nói rằng mình

có đức tin mạnh mẽ nơi Đức Chúa Giê-xu Christ. Hầu như mọi người say rượu tôi gặp trên đường đều nói như vậy. Thứ hai là họ tin rằng mình sẽ lên thiên đàng. Rồi họ tiếp tục nói về cách sống của những tín hữu được sanh lại giống như thế gian, và họ đưa ra con số thống kê để chứng minh cho điều đó. Thực tế là những con số thống kê họ đưa ra có thể đúng nhưng kết luận của họ hoàn toàn sai lầm. Nếu mọi người sống giống như thế gian thì điều đó cũng chứng tỏ rằng người được tái sanh cũng giống như thế gian. Nó cho chúng ta thấy rằng có một số người nghĩ rằng mình đã được sanh lại nhưng hoàn toàn không phải. Họ có thể làm điều này hoặc điều kia nhưng họ chưa được thanh tẩy và chưa được thay đổi từ bên trong.

Một câu hỏi vô cùng quan trọng đối với mỗi một chúng ta, một câu hỏi có tầm quan trọng đời đời, đó là: Đức Chúa Trời đã thay đổi tấm lòng quý vị chưa? Tấm lòng của quý vị đã được tẩy sạch và được Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự vào chưa? Ngài mở mắt cho chúng ta để thấy được nhu cầu của mình cần có Ngài. Ngài thay đổi tấm lòng của chúng ta. Rồi Ngài ban đức tin cho chúng ta. Phần sau của câu chuyện trong Giăng 3:11-21, đức tin được đề cập bảy lần khác nhau. Đức Chúa Trời làm cho chúng ta có lòng tin, và đây chính là chìa khóa, một cụm từ được nêu ra một cách có chủ đích ở đây.

Rõ ràng đây là điều mà chúng ta phải làm. Chúng ta tin. Không ai có thể làm điều này thay cho chúng ta. Chúng ta phải chịu trách nhiệm với Đức Chúa Trời về điều này. Số phận đời đời của chúng ta gắn liền vào đức tin, nhưng chúng ta cần biết rằng đức tin còn là điều được ban cho bởi ân điển của Đức Chúa Trời. Giăng 6:44 chép: *“Ví bằng Cha, là Đấng sai ta, không kéo đến, thì chẳng có ai được đến cùng ta, và ta sẽ làm cho người đó sống lại nơi ngày sau rốt.”* Trong Công 11:18, quý vị thấy mọi người

đến với Đấng Christ. *“Tín đồ nghe bấy nhiêu lời xong, đều thỏa thuận và ngợi khen Đức Chúa Trời, rằng: Vậy Đức Chúa Trời cũng đã ban sự ăn năn cho người ngoại để họ được sự sống!”* Công 14:27 chép: *“Hai người đến nơi, nhóm họp Hội thánh rồi, bèn thuật lại mọi việc Đức Chúa Trời đã cậy mình làm, và Ngài mở cửa đức tin cho người ngoại là thế nào.”* Ai đã mở cánh cửa đức tin? Chính là Đức Chúa Trời.

Công 15:9 chép: *“Ngài chẳng phân biệt chúng ta với người ngoại đâu, vì đã lấy đức tin khiến cho lòng họ tinh sạch.”* Công 16:14 *“Có một người trong bọn đó nghe chúng ta, tên là Ly-đi, quê ở thành Thi-a-ti-rơ, làm nghề buôn hàng sắc tía, vẫn kính sợ Đức Chúa Trời. Chúa mở lòng cho người, đừng chăm chỉ nghe lời Phao-lô nói.”*

Điều này có thể gây bối rối. Chúng ta có thể hỏi *“Vậy thì tôi làm gì? Và Đức Chúa Trời làm gì trong sự cứu rỗi?”* Đức tin là hành động của chúng ta. Chúng ta tin, nhưng đức tin chỉ có thể xảy ra khi Đức Chúa Trời hành động. Quý vị có thể hỏi *“Điều đó xảy ra như thế nào?”* Đây là một điều bí mật nhưng hoàn toàn tốt đẹp. Sự cứu rỗi không phụ thuộc vào việc làm của chúng ta. Nó hoàn toàn phụ thuộc vào ân điển của Đức Chúa Trời.

Quý vị hãy đọc Tân ước để thấy đức tin có liên quan đến điều gì. Đức tin là gì? Nhờ ân điển của Ngài, chúng ta từ bỏ tội lỗi và từ bỏ chính mình. Chúng ta ăn năn. Đó là lời mời thứ nhất. Trong bài giảng đầu tiên trong Công 2:38, Phi-e-rơ nói rằng: *“Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Jêsus chịu phép báp-têm, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh.”* Rồi sau đó trong Công 3:19 *“Vậy, các người hãy ăn năn và trở lại, đừng cho tội lỗi mình được xóa đi.”*

Bởi ân điển của Ngài, chúng ta tin nhận Chúa Giê-xu là Đấng Cứu rỗi và là Chúa. Ngài đã cứu chúng ta ra khỏi tội lỗi và Ngài là Chúa cai trị cuộc đời của chúng ta. “Chúa” là từ ngữ chủ yếu mà chúng ta thấy được dùng cho Chúa Giê-xu trong sách Công vụ các sứ đồ và thư Rô-ma. Công 2:36 chép: *“Vậy, cả nhà Y-sơ-ra-ên khá biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã tôn Jêsus này, mà các ngươi đã đóng đinh trên thập tự giá, làm Chúa và Đấng Christ.”* Công 16:31: *“Hai người trả lời rằng: Hãy tin Đức Chúa Jêsus, thì ngươi và cả nhà đều sẽ được cứu rỗi.”* Rô 10:9: *“Vậy nếu miệng ngươi xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng ngươi tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì ngươi sẽ được cứu;”* Điều thú vị là chúng ta không thấy trong Kinh Thánh bất cứ người nào nói về việc chấp nhận Chúa Giê-xu là Cứu Chúa của cá nhân mình. Nhưng chúng ta thấy mọi người xưng nhận Giê-xu là Chúa và Vua, Đấng cai trị trên chúng ta.

Bây giờ chúng ta kết nối những điều nói trên lại với nhau. Đấng Christ là nền tảng cho sự cứu rỗi của chúng ta. Đức tin là phương tiện để chúng ta nhận sự cứu rỗi. Điều đó làm cho chúng ta có một sự tin tưởng chắc chắn. Sự cứu rỗi của chúng ta là chắc chắn. Nó không phụ thuộc vào việc chúng ta hành động như thế nào vào ngày mai hoặc tuần tới hay là năm đến. Nó được đặt nền tảng trên ân điển của Ngài và vào điều đã được hoàn thành cho chúng ta. Ngài đã tha thứ cho chúng ta và đặt Thánh Linh của Ngài vào lòng chúng ta. Êph 1:11-14 chép:

Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trồng cấy trong Đấng Christ trước nhứt mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe đạo

chân thật, là đạo Tin lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.

1 Giăng 5:13-15 chép:

Ta đã viết những điều này cho các con, hầu cho các con biết mình có sự sống đời đời, là kẻ nào tin đến danh Con Đức Chúa Trời. Đây là điều chúng ta dạn dĩ ở trước mặt Chúa, nếu chúng ta theo ý muốn Ngài mà cầu xin việc gì, thì Ngài nghe chúng ta. Nếu chúng ta biết không cứ mình xin điều gì, Ngài cũng nghe chúng ta, thì chúng ta biết mình đã nhận lãnh điều mình xin Ngài.

Như vậy, nhờ đức tin ban đầu nơi Đấng Christ, chúng ta được trở nên công bình trước mặt Đức Chúa Cha. Chúng ta được sanh lại. Thứ hai, nhờ đức tin tiếp tục nơi Đấng Christ mà chúng ta hiện bước đi với Đức Chúa Trời như là người bạn của chúng ta. Người ta có thể tuyên bố là công bình trước mặt Đức Chúa Cha, nhưng nếu họ không bước đi với Đức Chúa Trời thì một nghi vấn được đặt ra là họ đã được xưng công bình trước mặt Đức Chúa Cha chưa. Giăng 15:15 chép: *“Ta chẳng gọi các ngươi là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta đã gọi các ngươi là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các ngươi biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta.”*

Đây là chỗ có thể gây ra nhầm lẫn. Chúng ta kinh nghiệm một sự sinh lại trong sự cứu rỗi. Chúng ta cũng kinh nghiệm một đời sống mới. Ga 2:17-21 chép:

Nhưng nếu đang khi chúng tôi tìm cách được xưng công bình trong Đấng Christ, mà chính chúng tôi bị nhận là kẻ có tội, vậy thì

Đấng Christ chẳng là làm tội của tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Thật thế, nếu tôi lập lại điều tôi đã phá hủy, thì tôi sẽ tỏ ra chính tôi là người phạm phép. Và, bởi luật pháp, tôi đã chết cho luật pháp, để sống cho Đức Chúa Trời. Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Đấng Christ, mà tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi; nay tôi còn sống trong xác thịt, ấy là tôi sống trong đức tin của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi, và đã phó chính mình Ngài vì tôi. Tôi không muốn làm cho ân điển Đức Chúa Trời ra vô ích; vì nếu bởi luật pháp mà được sự công bình, thì Đấng Christ chịu chết là vô ích.

Như vậy chúng ta được cứu bởi đức tin, rồi tiếp tục sống bởi đức tin. Cả cuộc đời của chúng ta là nhờ đức tin. 1 Giăng 2:4-6 dạy rằng:

Kẻ nào nói: Ta biết Ngài, mà không giữ điều răn Ngài, là người nói dối, lẽ thật quyết không ở trong người. Nhưng ai giữ lời phán Ngài, thì lòng kính mến Đức Chúa Trời thật là trọn vẹn trong người ấy. Bởi đó, chúng ta biết mình ở trong Ngài. Ai nói mình ở trong Ngài, thì cũng phải làm theo như chính Ngài đã làm.

Điều đó dẫn đến kết quả là sự vâng phục. Chúa Giê-xu phán trong Lu 9:23-24 rằng: “Đoạn, Ngài phán cùng mọi người rằng: Nếu ai muốn theo ta, phải tự bỏ mình đi, mỗi ngày vác thập tự giá mình mà theo ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì có ta mất sự sống, thì sẽ cứu.” Khi quý vị được trở nên công bình trước mặt Đức Chúa Cha và bước đi với Ngài như một người bạn thì không bao giờ sợ hãi những mạng lệnh của Ngài. Quý vị hoàn toàn làm theo những điều Ngài phán bởi vì quý vị biết

Ngài là tốt lành. Ngài là Đấng tốt lành có thể cứu và cung cấp cho quý vị như một người cha và người bạn.